

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình số 40-CTr/TU ngày 24/4/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2017 - 2020

Thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Công văn số 771/TTg-KGVX ngày 04/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về an toàn thực phẩm; Chương trình số 40-CTr/TU ngày 24/4/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Kết luận số 11-KL/TW của Ban Bí thư; UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của chính quyền, các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị về ATTP, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân đối với việc đảm bảo ATTP, góp phần nâng cao sức khỏe của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Triển khai có hiệu quả các nội dung hoạt động, đảm bảo ATTP theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chỉ thị số 08-CT/TW, Kết luận số 11-KL/TW của Ban Bí thư và Chương trình số 40-CTr/TU ngày 24/4/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai.

II. MỤC TIÊU

1. 100% Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm (BCĐLNVSATTP) từ cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã được kiện toàn và duy trì hoạt động.

2. Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu mà Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương đã đề ra, cụ thể:

- Tăng cường sự lãnh đạo của chính quyền các cấp từ tỉnh đến huyện, xã trong hoạt động đảm bảo ATTP; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của BCĐLNVSATTP từ cấp tỉnh đến huyện, xã;

- Tăng cường phối hợp giữa UBND với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm;

- 100% người quản lý có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ an toàn thực phẩm; 100% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có kiến thức và

thực hành đúng về ATTP và 100% người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm.

- 100% cơ sở thực phẩm thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (bao gồm: cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; cơ sở kinh doanh thực phẩm; cơ sở dịch vụ ăn uống) được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; 80% chợ trong quy hoạch được kiểm soát về an toàn thực phẩm.

- 100% hộ trồng trọt, chăn nuôi, hộ kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ và 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính dưới 8 ca/100.000 dân, giảm các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể trên 30 người mắc.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường chỉ đạo và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của chính quyền các cấp đối với công tác đảm bảo ATTP;

- Ban hành các văn bản chỉ đạo; xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình, triển khai theo giai đoạn và hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

- Phát huy vai trò của BCĐLNVSATTP từ tỉnh đến xã, phường; nâng cao vai trò của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo ở địa phương, tổ chức tốt các hoạt động phối hợp liên ngành trong đó ngành Y tế làm đầu mối;

- Tiếp tục hoàn thiện công tác phân cấp quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống từ tỉnh đến các xã, phường, thị trấn;

- Chỉ đạo các địa phương thường xuyên rà soát, đề xuất bổ sung quy hoạch các khu giết mổ tập trung và vùng sản xuất rau an toàn trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ, giải pháp về chuyên môn kỹ thuật

a) Tăng cường năng lực hệ thống quản lý nhà nước về ATTP

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, phương tiện cơ sở vật chất kỹ thuật cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm nhằm đảm bảo điều kiện cơ bản thực hiện nhiệm được giao;

- Đảm bảo số lượng và năng lực cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về ATTP để đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới;

- Duy trì và nâng cao trình độ kỹ thuật xét nghiệm của phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn ISO 17025 và GLP (thực hành Phòng Kiểm nghiệm tốt), từng bước đáp ứng yêu cầu về kiểm nghiệm phục vụ công tác quản lý ATTP;

- Đẩy mạnh xét nghiệm nhanh (Test) phục vụ công tác kiểm tra, giám sát phát hiện sớm nguy cơ mất ATTP, lấy mẫu gửi về cơ sở xét nghiệm xác định.

b) Công tác thông tin truyền thông, đào tạo, tập huấn về ATTP

- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ và đồng bộ các hoạt động thông tin, giáo dục và truyền thông thay đổi hành vi về ATTP. Xây dựng và phát triển các kỹ

năng truyền thông; nâng cao số lượng, chất lượng các tài liệu truyền thông về ATTP;

- Phối hợp các cơ quan thông tin đại chúng kịp thời đưa tin và thông tin chính xác về tình hình ATTP trên địa bàn;

- Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, tiếp tục phổ biến Luật ATTP và các văn bản hướng dẫn thực hiện, kiến thức về ATTP đối với tất cả các nhóm đối tượng (quản lý, sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng);

- Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác ATTP từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn;

- Tổ chức các buổi nói chuyện, tập huấn những kiến thức cơ bản về: Lựa chọn, bảo quản thực phẩm, phòng chống ngộ độc và các bệnh truyền qua thực phẩm cho cộng đồng, hướng tới mục tiêu nâng cao nhận thức, thái độ của người tiêu dùng, chủ động không sử dụng các thực phẩm không đảm bảo chất lượng;

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức đoàn thể các cấp, các tổ chức hội nghề nghiệp trong hoạt động tuyên truyền, vận động, giáo dục về ATTP.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm, giám sát, hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP, truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm nông lâm sản, thủy sản không đảm bảo an toàn. Kiên quyết xử lý vi phạm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; đặc biệt trong việc buôn bán, sử dụng hóa chất, kháng sinh cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chất xử lý cải tạo môi trường ngoài danh mục được phép sử dụng. Tập trung thanh tra, kiểm tra các cơ sở được đánh giá, xếp loại C;

- Tăng cường công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, xử lý nghiêm các trường hợp giết mổ không đảm bảo vệ sinh thú y, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh thú y, ATTP vào địa bàn tỉnh để tiêu thụ;

- Ngăn chặn việc kinh doanh hàng thực phẩm giả, kém chất lượng, vi phạm quy định ghi nhãn hàng hóa, không rõ nguồn gốc và gian lận thương mại;

- Tăng cường giám sát các cơ sở dịch vụ ăn uống, chủ động giám sát các mối nguy ATTP để thông tin cảnh báo cộng đồng. Kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các quy định pháp luật về ATTP, đặc biệt các quy định về điều kiện ATTP của các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, nhà hàng, khách sạn, khu du lịch, lễ hội, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể trường học, khu công nghiệp...; quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị liên quan, kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cung ứng dịch vụ ăn uống;

- Khuyến khích các cơ sở duy trì tốt điều kiện đảm bảo vệ sinh ATTP song song với áp dụng chế độ kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với các cơ sở vi phạm để thông tin cảnh báo cho cộng đồng.

c) Nâng cao năng lực phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm

- Tăng cường năng lực và hiệu quả của hệ thống giám sát, chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tổ chức giám sát mối nguy các sản phẩm thực phẩm có nguy cơ cao nhằm kịp thời cảnh báo về nguy cơ mất ATTP;

- Tăng cường công tác chứng nhận hợp quy, phù hợp quy định ATTP, chứng nhận đủ điều kiện ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; nâng cao tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện và ký cam kết đảm bảo ATTP ở các tuyến từ tỉnh, huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn;

- Xây dựng hệ thống cảnh báo và giám sát tình hình ô nhiễm thực phẩm, xử lý chủ động, nhanh chóng các sự cố về ATTP, đề xuất các biện pháp khắc phục hậu quả. Điều tra xử lý kịp thời, khắc phục và hạn chế đến mức thấp nhất hậu quả ngộ độc thực phẩm.

d) Áp dụng mô hình quản lý ATTP tiên tiến

- Xây dựng các mô hình chăn nuôi, trồng trọt áp dụng chương trình quản lý chất lượng tiên tiến; nhân rộng mô hình chuỗi sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn ở các địa phương; khuyến khích và có chính sách hỗ trợ việc liên minh trong nuôi trồng, chăn nuôi và sản xuất thực phẩm nhằm đáp ứng điều kiện trong đảm bảo ATTP, qua đó kiểm soát được các mối nguy ATTP và tạo ra các sản phẩm đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng;

- Khuyến khích các cơ sở duy trì tốt điều kiện ATTP song song với áp dụng chế độ kiểm tra giám sát chặt chẽ đối với các cơ sở vi phạm.

3. Nhiệm vụ, giải pháp về nguồn lực

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về quản lý, thanh tra, kiểm nghiệm ATTP cho cán bộ làm công tác ATTP của các tuyến;

- Mở rộng hợp tác, kêu gọi dự án để đảm bảo nguồn lực thực hiện có hiệu quả các hoạt động đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm;

- Xã hội hóa công tác đảm bảo ATTP:

- + Đẩy mạnh xã hội hóa một số khâu dịch vụ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý ATTP; phát huy vai trò của các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các tổ chức đoàn thể trong việc tham gia đảm bảo ATTP;

- + Có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ đối với các cơ sở mạnh dạn đầu tư áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chế biến, duy trì tốt điều kiện ATTP.

- Tăng cường đầu tư kinh phí cho công tác đảm bảo ATTP; xã hội hóa, đa dạng các nguồn lực tài chính và từng bước tăng mức đầu tư cho công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế (Cơ quan Thường trực BCĐLNVSATTP tỉnh)

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác ATTP trên địa bàn;

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn và tình hình thực tế tại địa phương để quy định cụ thể việc phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế;

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc phân cấp quản lý; triển khai đồng bộ các hoạt động đảm bảo ATTP trên địa bàn, tránh trùng lặp, bỏ sót;

- Theo dõi, giám sát, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn;

- Phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông như Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Gia Lai... đăng tin bài, tuyên truyền về ATTP; tổ chức chiến dịch truyền thông với nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng vào các giai đoạn cao điểm như Tết Nguyên Đán, Tết Trung thu, các dịp Lễ lớn của dân tộc...;

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng tăng cường các hoạt động chuyên môn về thông tin truyền thông, cấp giấy chứng nhận; thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; chủ động giám sát mối nguy, đảm bảo ATTP các dịp cao điểm Lễ, Tết, các sự kiện trên địa bàn tỉnh;

- Tăng cường năng lực hệ thống kiểm nghiệm ATTP, trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, đào tạo nguồn nhân lực để đẩy nhanh việc thực hiện, nâng cao chất lượng kiểm nghiệm theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch, tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh ATTP theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy hoạch, xây dựng và phát triển bền vững các vùng nguyên liệu, các cơ sở giết mổ tập trung, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản thực phẩm an toàn; đẩy mạnh việc triển khai áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, phù hợp đối với các hộ sản xuất nông, lâm, thủy sản thực phẩm;

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về ATTP; tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật ATTP, tập huấn, kiến thức về đảm bảo ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm cho cán bộ nông nghiệp tuyến huyện, xã và người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh nông, lâm sản và thủy sản;

- Tiếp tục triển khai các chương trình giám sát ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất trong sản phẩm nông, thủy sản, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất ATTP đến người tiêu dùng. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định đảm bảo ATTP tại các chợ đầu mối, đầu giá nông sản;

- Thực hiện chính sách hỗ trợ cơ sở chế biến nông, lâm, thủy sản nhằm nâng cao năng lực sản xuất, áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến và xây dựng thương hiệu sản phẩm truyền thông của tỉnh;

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan trong việc triển khai các giải pháp đảm bảo ATTP, các chương trình, đề án trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm, truy xuất nguồn gốc thực phẩm khi có xảy ra sự cố về ATTP;

- Phối hợp cơ quan liên quan, chính quyền các cấp tăng cường kiểm tra, kiểm soát và tiên tới chấm dứt hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ, không đảm bảo ATTP, không đảm bảo vệ sinh môi trường;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vấn đề đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương;

- Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành, định kỳ báo cáo kết quả hoạt động ATTP về cơ quan Thường trực để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo vệ sinh ATTP Trung ương.

3. Sở Công Thương

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Luật ATTP, các quy định của pháp luật về ATTP tới các chủ thể kinh doanh thực phẩm. Thành lập và duy trì hoạt động của Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Tăng cường ký cam kết đảm bảo ATTP đối với các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ thuộc phạm vi quản lý;

- Tăng cường kiểm tra chống sản xuất, vận chuyển và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, tập trung các nhóm mặt hàng: Rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, sản phẩm dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột và tinh bột;

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định đảm bảo ATTP tại các chợ, siêu thị. Tham mưu xây dựng mô hình thí điểm "Chợ đảm bảo ATTP" trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan trong việc xây dựng kế hoạch chi tiết, triển khai các giải pháp đảm bảo ATTP trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Tham gia các đoàn liên ngành, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động đảm bảo ATTP về cơ quan Thường trực để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo vệ sinh ATTP Trung ương.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai ứng dụng hiệu quả các đề tài nghiên cứu khoa học về ATTP nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm thực phẩm, đặc biệt là nông sản;

- Phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan tổ chức thanh, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường chất lượng và sở hữu trí tuệ đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

- Đề xuất với UBND tỉnh về chính sách khuyến khích, thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa kỹ thuật vào sản xuất thực phẩm đảm bảo an toàn.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc quy định về hoạt động y tế trong các trường học theo các Thông tư hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Chỉ đạo các trường có bếp ăn bán trú thực hiện nghiêm túc các quy định đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, kiểm soát chặt chẽ quy trình cung ứng các dịch vụ ăn uống tại trường học; đồng thời gắn chỉ tiêu đảm bảo ATTP với các chỉ tiêu hoạt động chuyên môn hàng năm;

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức tuyên truyền, giáo dục về ATTP trong các trường học, huy động giáo viên, các bậc phụ huynh và học sinh tham gia tích cực công tác đảm bảo ATTP theo từng năm học.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu xây dựng kế hoạch kinh phí cho hoạt động đảm bảo ATTP trên địa bàn, đảm bảo nguồn kinh phí cho các hoạt động về ATTP trên địa bàn tỉnh. Huy động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước đầu tư cho công tác đảm bảo ATTP;

- Tham mưu đầu tư kinh phí nâng cao năng lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các tuyến làm công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn.

7. Sở Tài chính

Tham mưu phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương, nguồn kinh phí từ xử phạt vi phạm hành chính để duy trì việc triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí đúng theo các quy định hiện hành.

8. Sở Nội vụ

Phối hợp với các Sở, ban ngành và các địa phương có liên quan, rà soát kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đủ biên chế nhằm thực hiện tốt công tác quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp các sở, ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định về ATTP;

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại các sự kiện văn hóa, du lịch trên địa bàn, tạo ấn tượng tốt đẹp cho du khách đến tham quan, nghỉ dưỡng tại địa phương.

10. Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với lực lượng Quản lý thị trường tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, nắm tình hình, phát hiện đấu tranh, ngăn chặn các hành vi kinh doanh, vận chuyển sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không có giấy chứng nhận kiểm dịch thú y, không đảm bảo ATTP.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai công tác thanh, kiểm tra về vệ sinh ATTP, điều tra xử lý và hỗ trợ xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về ATTP, Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả;

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng phản ánh kịp thời, rộng rãi các thông tin về tình hình an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn. Các thông tin về các mặt hàng, sản phẩm, cơ sở sản xuất kinh doanh đảm bảo ATTP và các cơ sở chưa đảm bảo ATTP phải chính xác để người tiêu dùng quyết định lựa chọn thực phẩm.

12. Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ATTP; định hướng và nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về ATTP;

- Tăng cường tin bài, thời lượng phát sóng các nội dung tuyên truyền quy định pháp luật về ATTP, hướng dẫn lựa chọn, bảo quản, chế biến thực phẩm đảm bảo ATTP; cập nhật đưa tin, bài phản ánh những cơ sở đảm bảo ATTP và những cơ sở vi phạm quy định về điều kiện ATTP để người dân biết lựa chọn sử dụng, đặc biệt biên tập, biên dịch sang tiếng Jrai và Bahnar để tuyên truyền rộng rãi đến đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

13. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh

Hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đến các hội viên, đoàn viên về đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm an toàn; phối hợp thực hiện các hoạt động giám sát về đảm bảo ATTP...

14. Đề nghị Ban Thường trực UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Tăng cường công tác vận động, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, các tổ chức thành viên phổ biến Luật ATTP, kiến thức về ATTP cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân ở cộng đồng dân cư. Gắn với nội dung của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

- Tăng cường phối hợp các hoạt động giám sát ở cộng đồng dân cư về sản xuất, nuôi trồng, các cơ sở giết mổ, các cơ sở kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống theo nội dung Chương trình phối hợp số 01/CTrPH-UBND-UBMTTQ ngày 15/3/2017 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

15. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thường xuyên củng cố Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP cấp huyện, cấp xã đảm bảo hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và hiệu quả.

- Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn, đưa các tiêu chí về ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; hỗ trợ ngân sách, cơ sở vật chất đảm bảo ATTP tại địa phương;

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường triển khai công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn, chú trọng kiểm soát việc giết mổ gia súc, gia cầm; đẩy mạnh hoạt động kiểm tra ATTP tại các cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố và các cơ sở sản xuất, kinh doanh theo phân cấp quản lý;

- Quy hoạch địa điểm kinh doanh thức ăn đường phố; quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị, kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cung ứng dịch vụ ăn uống đồng thời xử lý nghiêm các vi phạm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí các Chương trình, Dự án về ATTP do Trung ương cấp;

- Từ nguồn ngân sách cho công tác đảm bảo ATTP của tỉnh, huyện;

- Kinh phí từ xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình số 40-CTr/TU ngày 24/4/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Kết luận số 11-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2017 – 2020.

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế - Cơ quan thường trực trước ngày 25 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TTr. Tỉnh ủy (b/c);
- TTr. HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, TH, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Nữ Thu Hà